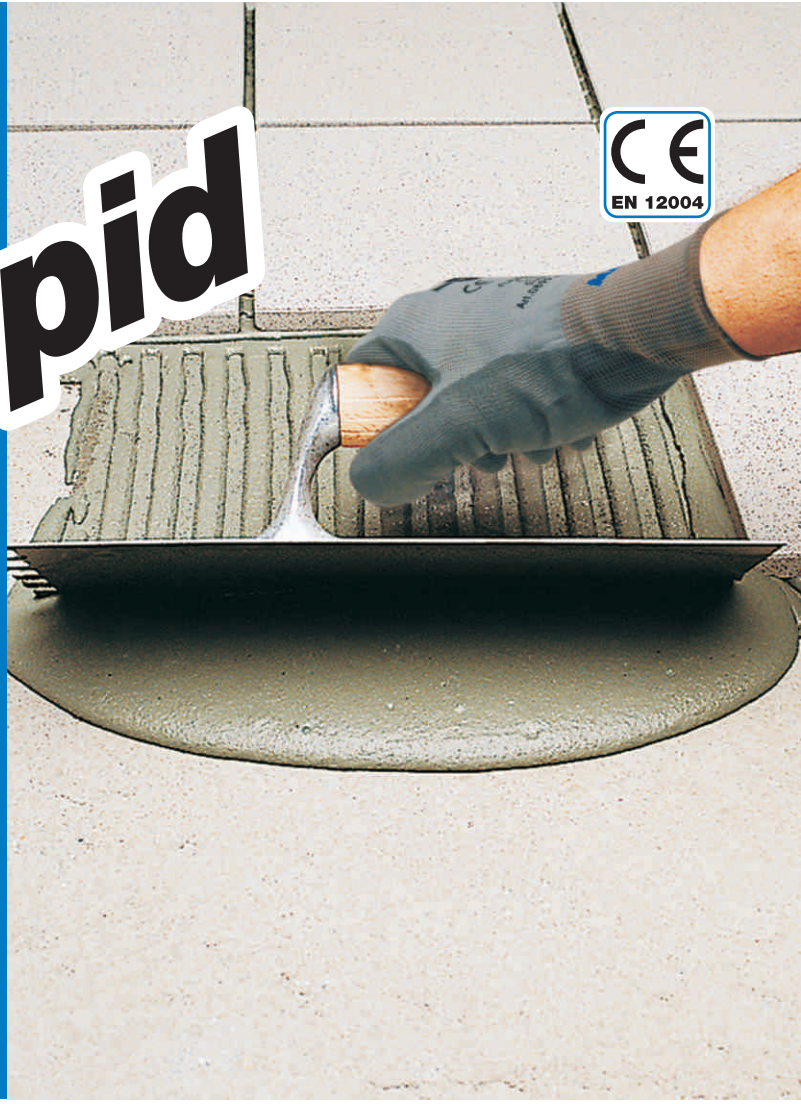
MAPEI

Granirapid



Vữa ốp lát cao cấp gốc xi măng hai thành phần có thời gian thủy hóa và đóng rắn nhanh dùng cho gạch ceramic và vật liệu đá

PHÂN LOẠI THEO TIÊU CHUẨN CHÂU ÂU EN 12004

Granirapid là vữa ốp lát cao cấp gốc xi măng (C) cải tiến (2) đóng rắn nhanh (F) có khả năng đàn hồi (S1) loại C2F S1.

Granirapid *được xác nhận phù hợp theo chứng nhận* ***ITT số 85330201.101 (SFV)*** *do phòng thí nghiệm Saurefliesner Vereinigung e.V. Grossburgwedel (Đức) cấp và* ***số 25070279/Gi (TUM)***, ***số 25080057/Gi (TUM)*** *và* ***số 25080060/Gi (TUM)*** *do phòng thí nghiệm Technische Universitat Muchen (Đức) cấp và* ***ITT số 2008-B-2749/17*** *và* ***2008-B-2749/21*** *do Viện MPA Dresden (Đức) cấp.*

PHẠM VI SỬ DỤNG

Thi công ốp lát nhanh các loại gạch ceramic, cuội kết, đá tự nhiên và nhân tạo, đá cẩm thạch, v.v, cho tường, sàn khu vực trong nhà và ngoài trời.
Dùng dán sàn cao su trên bề mặt thông thường ở khu vực trong nhà và ngoài trời và những nơi thường chịu lưu thông lớn.

Các ứng dụng điển hình

- Ốp lát mosaic ceramic và mosaic thuỷ tinh, gạch ceramic nung 1 hoặc 2 lần, gạch đất nung, gạch klinker, gạch porcelain, v.v.
- Ốp lát đá nhân tạo, đá tự nhiên (cẩm thạch, granite, v.v) đòi hỏi vữa ốp lát có thời gian khô nhanh

trên

- Lớp vữa láng nền xi măng với điều kiện đã được bảo dưỡng hoàn toàn;
- Lớp cách nhiệt dưới sàn;
- Lớp vữa láng nền bằng **Mapecem**, **Mapecem Pronto**, **Topcem** hoặc **Topcem Pronto**;
- Sàn cũ (gạch ceramic, đá tự nhiên, gạch terrazzo, v.v) sau khi đã làm sạch và loại bỏ dầu mỡ.

Với khả năng bám dính tốt vượt trội và đóng rắn cực nhanh, sản phẩm rất thích hợp cho các khu vực cần thời gian thi công nhanh và đưa vào sử dụng ngay (như siêu thị, nhà máy, bệnh viện, sân bay, các khu vực công cộng, v.v).

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Granirapid là vữa ốp lát hai thành phần: thành phần A là chất kết dính thủy lực đặc biệt và cốt liệu mịn, thành phần B là phụ gia latex tổng hợp.
Granirapid có thời gian thủy hóa và đóng rắn rất nhanh cho phép lưu thông nhẹ lên bề mặt ốp lát sau khoảng 3 tiếng và đóng rắn hoàn toàn chỉ sau 24 tiếng.
Granirapid không bị co ngót sau khi đóng rắn và có khả năng bám dính tốt lên tất cả các loại bề mặt. Nhờ có những đặc tính cơ học đó, **Granirapid** chịu được va đập, rung động và thay đổi nhiệt độ, có khả năng chống lão hóa và các hóa chất nhẹ.

KHUYẾN CÁO

Không dùng **Granirapid**:

- Trên tường hay sàn bị dịch chuyển (như trên tấm bìa cứng, tấm gỗ ép hoặc tấm xi măng khoáng);
- Trên bề mặt kim loại;
- Trên bề mặt đá cẩm thạch tự nhiên hoặc nhân tạo dễ bị tác động bởi độ ẩm, trên đá như cẩm thạch xanh, sa thạch, đá phiến. Nên sử dụng **Keralastic** thay thế.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt thi công phải bằng phẳng, cứng chắc, không dính bụi bẩn, dầu mỡ, sáp và các tạp chất khác.

Granirapid



Ốp lát gạch porcelain trong các nhà máy



Dán tấm cao su bằng Granirapid



Ốp lát đá cẩm thạch Carrara trắng bằng Granirapid trắng

Các bề mặt gốc xi măng không được co ngót sau khi ốp lát gạch.
Trong điều kiện thời tiết bình thường, lớp vữa trát phải được bảo dưỡng ít nhất là 1 tuần cho mỗi cm chiều dày và lớp vữa láng nền gốc xi măng phải được bảo dưỡng ít nhất là 28 ngày, nếu không, nên sử dụng các sản phẩm chuẩn bị bề mặt của MAPEI như **Mapecem**, **Mapecem Pronto**, **Topcem** hoặc **Topcem Pronto** trước khi thi công ốp lát.
Bề mặt ốp lát nếu bị nắng rọi trực tiếp làm nhiệt độ tăng cao cần được tưới nước làm mát trước khi thi công.
Bề mặt dạng thạch cao phải khô hoàn toàn (độ ẩm tối đa < 0,5%), cứng chắc, không có bụi bẩn và phải được xử lý bằng **Primer G** hoặc **Mapeprim SP**, bề mặt có hơi ẩm nên xử lý bằng **Primer S**.

Chuẩn bị vữa

Hỗn hợp **Granirapid** đạt được từ việc trộn bao 25 kg thành phần A màu xám hoặc bao 22,5 kg thành phần A màu trắng (dạng bột gốc xi măng) với 5,5 kg thành phần B (phụ gia latex tổng hợp).
Nếu cần thiết, dùng máy trộn cơ học và trộn cho đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất. Luôn đổ thành phần A (dạng bột) vào thành phần B (dạng lỏng).
Thời gian sử dụng của vữa sau khi trộn là khoảng 45 phút (nhiệt độ môi trường khoảng +20°C). Thời gian này có thể thay đổi theo điều kiện thời tiết (nhiệt độ càng cao, thời gian sử dụng vữa càng giảm đi).

Thi công vữa

Để đạt được độ bám dính tốt nhất, đầu tiên dùng cạnh phẳng của bay trải một lớp vữa mỏng lên bề mặt cần thi công, sau đó dùng cạnh có răng cưa kéo nghiêng trên bề mặt lớp vữa để tạo lớp vữa có chiều dày thích hợp với viên gạch cần ốp lát. Nguyên tắc cơ bản để chọn bay sao cho phù hợp đó là:
Đối với gạch ốp lát trong nhà hoặc những nơi chịu mật độ lưu thông nhẹ, nên chọn loại bay có thể phủ từ 65-70% mặt sau của viên gạch. Đối với gạch ốp lát ở ngoài hoặc những nơi chịu mật độ lưu thông cao nên chọn loại bay có thể phủ 100% mặt sau của viên gạch, v.v.
Với gạch mosaic loại 5x5 cm nên sử dụng bay chuyên dụng số 4 hoặc số 5 của MAPEI (với lượng dùng là 2,5-3 kg/m²).
Với ốp lát gạch ceramic cho tường thông thường, nên sử dụng bay răng cưa chữ V số 5 (với lượng dùng là 3,5-4 kg/m²).
Đối với sàn và bề mặt không được bằng phẳng hoặc gạch có gờ hoặc gốc cao, gạch có kích thước lớn, nên sử dụng bay răng cưa chữ V số 6 của MAPEI (với lượng dùng 5-6 kg/m²).
Đối với sàn và bề mặt thô ráp, gạch có gờ hoặc gốc cao, gạch có kích thước lớn nên sử dụng bay có răng cưa vuông số 10 của MAPEI (với lượng dùng là 8 kg/m²) hoặc dùng bay **Kerafloor** (với độ dày lên đến 1 cm).
Đối với những khu vực cần thi công đặc biệt ví dụ như khu vực ngoài trời, bồn chứa nước hoặc bể bơi, sàn chịu tải nặng, hoặc sàn được đánh bóng tại chỗ, khi ốp lát gạch đuôi én, hoặc các loại gạch có cuống hoặc có kích thước lớn, vữa **Granirapid** nên được trát phía sau của viên gạch. Gạch có kích thước lớn bao gồm cả gạch loại 900 cm² (30x30 cm).

Ốp lát

Ở điều kiện nhiệt độ và độ ẩm bình thường, thời gian thi công khoảng 20 phút. Trong điều kiện thời tiết không thuận lợi (nắng to, gió khô hanh, nhiệt độ cao, v.v) hoặc bề mặt có độ thấm hút cao có thể làm cho thời gian thi công giảm đi một vài phút.
Trong quá trình ốp lát, lưu ý không để lớp vữa đã trát lên bề mặt bị tạo màng làm ảnh hưởng đến khả năng bám dính của vữa. Nếu lớp vữa bị tạo màng, dùng bay răng cưa kéo lại theo cách kể trên. Không dùng nước để làm ẩm vữa vì sẽ làm mất khả năng bám dính của vữa.
Gạch ốp lát bằng sản phẩm **Granirapid** không được để nước chảy hoặc nước mưa tác động trong khoảng 3-4 tiếng sau khi thi công và nên được bảo vệ tránh sương giá và nắng to ít nhất là 12 tiếng sau khi thi công.

Thi công dán tấm cao su

Trát **Granirapid** lên mặt sau của tấm cao su, dùng bay răng cưa số 6 trát vữa lên bề mặt thi công, sau đó dán tấm cao su đã trát vữa còn ướt lên lớp vữa trên bề mặt và ấn nhẹ để tấm cao su tiếp xúc hoàn toàn với bề mặt.

CHÍT MẠCH VÀ TRÁM KHE

Sau khi ốp lát gạch khoảng 3 tiếng, các mối nối được chít mạch bằng keo chít mạch gốc xi măng hoặc gốc epoxy của MAPEI.
Các khe giãn nở được trám bằng các sản phẩm trám khe chuyên dụng của MAPEI.

ĐÁNH BÓNG GẠCH

Việc đánh bóng gạch có thể được tiến hành sau 24 tiếng.

THỜI GIAN CHO PHÉP LƯU THÔNG NHẸ

Đối với sàn, thời gian cho phép lưu thông nhẹ là khoảng 3-4 tiếng sau khi thi công.

THỜI GIAN CHO PHÉP SỬ DỤNG

Thời gian cho phép sử dụng hoàn toàn là sau khoảng 24 tiếng.
Đối với sàn bể nước hay bể bơi, có thể bơm nước vào sau 3 ngày.

Vệ sinh

Các dụng cụ thi công cần được rửa sạch trước khi sản phẩm đóng rắn. Sau khi vữa đã đóng rắn, công tác vệ sinh dụng cụ rất khó khăn và chỉ có thể làm sạch bằng dung dịch cồn trắng hoặc các dung dịch tương ứng.

LƯỢNG DÙNG

Cho gạch mosaic và gạch có kích thước nhỏ (dùng bay số 4): 2,5-3 kg/m²;

Cho gạch có kích thước thông thường (dùng bay số 5): 3,5-4 kg/m²;

Cho gạch kích thước lớn, thi công sàn ngoài trời (dùng bay số 6): 5-6 kg/m²;

Cho gạch có mặt sau thô ráp hoặc bề mặt thi công không bằng phẳng, cho đá tự nhiên (dùng bay số 10): 8 kg/m² hoặc nhiều hơn.

Cho đá tự nhiên kích thước lớn: 12-15 kg/m²

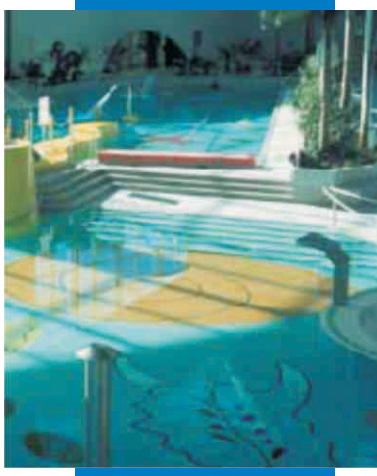
THÔNG SỐ KỸ THUẬT (các giá trị tiêu biểu)

Phù hợp với tiêu chuẩn: – Châu Âu EN 12004 cho loại C2F S1

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM	
EMICODE:	EC1 Plus - hàm lượng dung môi hữu cơ bay hơi thấp
THÀNH PHẦN A:	
Dạng sản phẩm:	Bột trắng hoặc xám
Khối lượng thể tích xốp (g/m³):	1,3
Hàm lượng chất rắn khô (%):	100
THÀNH PHẦN B:	
Dạng sản phẩm:	Lỏng sệt
Màu sắc:	Trắng
Tỷ trọng (g/cm³):	1,01
Độ pH:	12
Hàm lượng chất rắn khô (%):	20
Độ nhớt Brookfield (mPa•s):	40
THÔNG SỐ THI CÔNG ở +23°C - 50% R.H.	
Tỷ lệ trộn:	Trắng: thành phần A: 22,5 kg + thành phần B: 5,5 kg Xám: thành phần A: 25 kg + thành phần B: 5,5 kg
Dạng hỗn hợp:	Sệt
Tỷ trọng hỗn hợp (kg/m³):	1600
Độ pH của hỗn hợp:	Khoảng 11
Nhiệt độ thi công:	Từ +5°C đến +30°C
Thời gian sử dụng sau khi trộn:	45 phút
Thời gian mở (theo tiêu chuẩn EN 1346):	Khoảng 20 phút
Thời gian đóng rắn:	Khoảng 2 tiếng
Thời gian cho phép chít mạch:	Sau 3 tiếng
Thời gian cho phép lưu thông nhẹ:	Sau 3-4 tiếng
Thời gian cho phép sử dụng:	Sau 24 tiếng (sau 3 ngày cho bể bơi và bể chứa nước)
THÔNG SỐ THI CÔNG CUỐI CÙNG	
Cường độ bám dính theo EN 1348 (N/mm²): **– ban đầu (sau 28 ngày):** **– sau khi gia nhiệt:** **– sau khi ngâm nước:** **– sau khi sốc nhiệt:**	 2,5 2,2 1,3 1,4
Cường độ uốn (N/mm²): **– sau 24 tiếng** **– sau 7 ngày** **– sau 28 ngày**	 3,0 5,0 6,0
Cường độ nén (N/mm²): **– sau 24 tiếng** **– sau 7 ngày** **– sau 28 ngày**	 10,0 17,0 20,0
Khả năng chịu axít:	Trung bình
Khả năng chịu kiềm:	Rất tốt
Khả năng kháng dầu:	Rất tốt
Khả năng kháng dung môi:	Rất tốt
Nhiệt độ khi sử dụng:	Từ -30°C đến +90°C
Khả năng đàn hồi theo EN 12002:	Loại S1



Ốp lát gạch trên nền gạch ceramic cũ bằng Granirapid xám



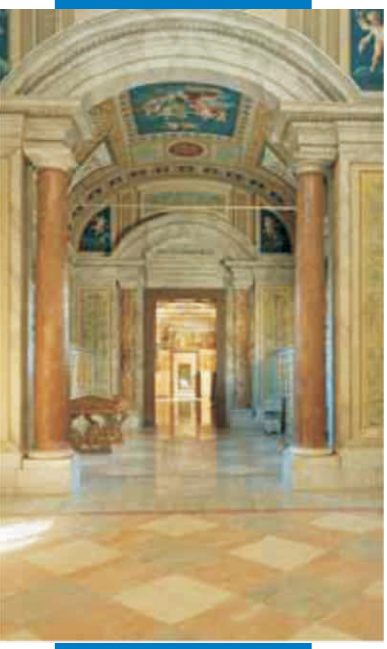
Hình ảnh gạch mosaic và klinker được thi công cho bể bơi



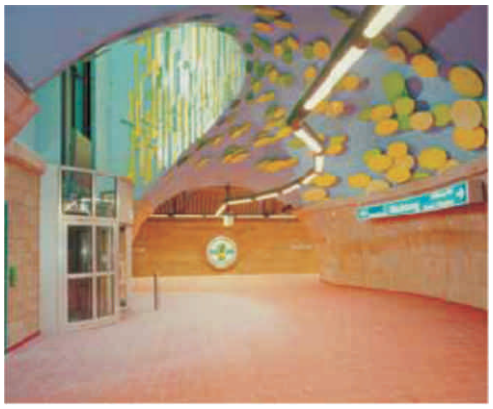
Hình ảnh gạch mosaic và klinker được thi công cho bể bơi - Trung tâm Olympic - Sydney (Úc)

Granirapid





Sistine Corridors - Vaticano - Rome



Hình ảnh ốp lát đá granite bằng Granirapid – Đường ngầm ở Mulheim Ruhr (Đức)

ĐÓNG GÓI

Granirapid có màu xám và màu trắng.
Granirapid trắng: bộ 28 kg.
Thành phần A: bao 22,5 kg;
Thành phần B: can 5,5 kg.

Granirapid xám: bộ 30,5 kg.
Thành phần A: bao 25 kg;
Thành phần B: can 5,5 kg.

BẢO QUẢN

Granirapid thành phần A có thể được bảo quản 12 tháng trong bao bì còn nguyên vẹn, nơi khô ráo.
Granirapid thành phần B có thể được bảo quản trong vòng 24 tháng, tránh sương giá.
Sản phẩm tuân thủ các điều kiện trong phụ lục XVII theo Quy Định (EC) số 1907/2006 (REACH), mục 47.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN CHUẨN BỊ VÀ THI CÔNG SẢN PHẨM

Thành phần A của sản phẩm có chứa xi măng có thể gây kích ứng khi tiếp xúc với cơ thể. Do vậy, nên sử dụng găng tay và kính bảo hộ khi thi công sản phẩm. Tham khảo thêm Tài liệu an toàn sản phẩm

SẢN PHẨM CHUYÊN DỤNG.

CHÚ Ý

*Những thông số kỹ thuật và hướng dẫn thi công sản phẩm trên đây được đúc kết từ những kiến thức và kinh nghiệm tốt nhất của **Mapei**. Vì vậy, trong mọi trường hợp, nên tuân thủ một cách nghiêm ngặt các hướng dẫn trong Tài liệu kỹ thuật của sản phẩm. Nếu cần hỗ trợ bất kỳ thông tin nào, vui lòng liên lạc với Bộ phận kỹ thuật của **Mapei** để biết thêm chi tiết.*
Chúng tôi có quyền cải tiến và thay đổi sản phẩm của mình bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo trước.

Phiên bản tiếng Việt được dịch lại dựa trên phiên bản tiếng Anh 113-2- 2014.

Biểu tượng này khẳng định rằng những sản phẩm của công ty MAPEI có lượng chất thải độc hại thấp được chứng nhận bởi GEV (Gemeinschaft Emissionskontrollierte Verlegewerkstoffe e.V.), một tổ chức quốc tế kiểm định lượng chất thải độc hại ra môi trường.

Cam Kết Của Chúng Tôi Với Môi Trường
Sản phẩm của MAPEI đã giúp các nhà thầu tạo ra được những công trình tiên tiến, đạt chuẩn của LEED (là hệ thống chuẩn hóa của Mỹ về các công trình xây dựng có chất lượng bảo vệ môi trường cao) do U.S. Green Building Council thiết lập.

Tất cả các tài liệu tham khảo về sản phẩm được cung cấp theo yêu cầu và ở trang web: www.mapei.com.vn

Nghiêm cấm mọi hình thức sao chép bất hợp pháp nội dung và hình ảnh trong tài liệu này.

(VN)

MAPEI®
XÂY DỰNG TƯƠNG LAI

Công ty TNHH Mapei Việt Nam
Nhà máy: Lô 8, Đường số 4, Khu công nghiệp Bắc Chu Lai
Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam
Tel: +84-510-3565801-7 Fax: +84-510-3565800
Email: mapeivn@mapei.com.vn - Website: www.mapei.com.vn

Chi nhánh Hà Nội
31/178 Thái Hà, Q. Đống Đa
Tel: +84-4-3928 7924-6
Fax: +84-4-3824 8645
Email: mapeihn@mapei.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
162A Nguyễn Chí Thanh, Q. Hải Châu
Tel: +84-511-3565 001-4
Fax: +84-511-3562 976
Email: mapeidn@mapei.com.vn

Chi nhánh T.P Hồ Chí Minh
180/77 Nguyễn Hữu Cảnh, Q. Bình Thạnh
Tel: +84-8 3512 1045/6/7-3899 2845
Fax: +84-8 3899 2842
Email: mapeihcm@mapei.com.vn

113-9-2015